CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTRINEST
306 Đỗ Pháp Thuận, P. An Phú, Tp. Thủ Đức, TP.HCM
Tel: 028 6281 3581 - Email: info@nutrinest.com

THÔNG BÁO

(V/v Thay đổi thông tin sản phẩm)

Kính gửi đến : Quý khách hàng, Quý đại lý và đối tác.

Nhằm duy trì và nâng cao chất lượng sản phẩm, NutriNest đã thay đổi thông tin bao bì của sản phẩm **"CHÈ DƯỠNG NHAN TỔ YẾN & TRÙNG THẢO "**, giúp khách hàng chọn mua đúng sản phẩm thật, chất lượng.

NutriNest xin thông báo đến Quý khách hàng một số thay đổi về bao bì như sau :

NỘI DUNG THAY ĐỔI	BAO BÌ CŨ	BAO BÌ MỚI
Khối lượng tịnh *(không đổi)*	Chai đơn 175 ml Lốc 6 : 1.05 L (6 chai x 175 ml/chai)	Chai đơn 175 ml Lốc 6 : 1.05 L (6 chai x 175 ml/chai)
Mã vạch SP *(không đổi)*	Chai đơn : 893607109 1826 Lốc 6 : 893607109 1833	Chai đơn : 893607109 1826 Lốc 6 : 893607109 1833
Số tự công bố	TCB 03/NTN/2023	TCB 10/NTN/2024
Icon chiếc lá	Có "Yến Sào"	Bỏ "Yến Sào"
Icon chứng nhận	Có CN HACCP CN Asean Organic	Bỏ CN Asean Organic + HACCP Bổ sung CN ISO 22000

CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTRINEST
306 Đỗ Pháp Thuận, P. An Phú, Tp. Thủ Đức, TP.HCM
Tel: 028 6281 3581 - Email: info@nutrinest.com

NỘI DUNG THAY ĐỔI	BAO BÌ CŨ	BAO BÌ MỚI
Thành phần	Nước **(69%)**, Đường Hữu Cơ, Đường phèn, Sợi Trùng Thảo militaris ngâm nở (1000 mg/175 ml), **Yến Sào Hữu Cơ chuẩn ASEAN ORGANIC ngâm nở** (50 mg/175 ml), Táo đỏ, Nhựa đào, Long nhãn, Kỷ tử, Hạt sen, Nấm tuyết, Tuyết yến, Hạt bồ mễ, Hạt chia, Chất làm dày (INS 401, INS 414, INS 418, INS 415, INS 327), Chất ổn định (INS 331(iii), INS 965(i)).	Nước **(74%)**, Đường Hữu Cơ **(0,4%)**, **Đường Phèn Vàng Thiên Nhiên**, Sợi Trùng Thảo militaris ngâm nở (1000 mg/175 ml), **Yến Sào ngâm nở** (50 mg/175 ml), Táo đỏ, Nhựa đào, Long nhãn, Kỷ tử, Hạt sen, Nấm tuyết, Tuyết yến, Hạt bồ mễ, Hạt chia, Chất làm dày (INS 401, **INS 406**, INS 414, INS 418, INS 415, INS 327), Chất ổn định (INS 331(iii), INS 500(ii), INS 965(i)), **Chất tạo màu tổng hợp (INS 171)**.
Bảng thành phần dinh dưỡng	Không có	Cập nhật theo thông tư 29 + dùng để xuất khẩu. 

*** Lưu ý :**

Chất lượng sản phẩm và chính sách bán hàng vẫn được giữ nguyên.

Mẫu cũ và mẫu mới vẫn lưu hành trên thị trường cho đến khi hết mẫu cũ.

Trân trọng cám ơn !

TP. HCM, ngày 9 tháng 10 năm 2024

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0303751580 - C.T.C.P
CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTRINEST
Q.BÌNH THẠNH - TP. HỒ CHÍ MINH

Lê Danh Hoàng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 10/NTN/2024

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTRINEST

Địa chỉ: 316 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 21, Quận Bình Thạnh , TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 6281 3581 Fax: (028) 6281 3582

E-mail : info@nutrinest.com

Mã số doanh nghiệp: 0303751580

Số Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 : C311141640

Ngày Cấp/Nơi cấp: ngày 05/07/2024 – tại Trung tâm Giám định và Chứng nhận Hợp chuẩn Hợp quy VietCert

II. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: CHÈ DƯỠNG NHAN TỔ YẾN & TRÙNG THẢO

PLANT-BASED COLLAGEN BIRD NEST SOUP

2. Thành phần:

Nước (74%), Đường Hữu Cơ (0,4%), Đường Phèn Vàng Thiên Nhiên, Sợi Trùng Thảo militaris ngâm nở (1000 mg/175 ml), Yến Sào ngâm nở (50 mg/175 ml), Táo đỏ, Nhựa đào, Long nhãn, Kỷ tử, Hạt sen, Nấm tuyết, Tuyết yến, Hạt bồ mễ, Hạt chia, Chất làm dày (INS 401, INS 406, INS 414, INS 418, INS 415, INS 327), Chất ổn định (INS 331(iii), INS 500(ii), INS 965(i)), Chất tạo màu tổng hợp (INS 171).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 18 tháng kể từ ngày sản xuất và được ghi rõ trên bao bì.

- Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi ở mặt chính của nhãn.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Bao bì: Sản phẩm được đựng trong hũ thủy tinh, bao bì sạch đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Thể tích thực: 175 ml/chai, 700 ml (4 chai x 175 ml), 1.05 L (6 chai x 175 ml/chai).

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm :

(L) ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH 1 - CHI NHÁNH CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTRINEST – XƯỞNG SẢN XUẤT

Địa chỉ: 63 Lò Lu, Phường Trường Thạnh, TP. Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam
Số Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 : C311141640

Ngày Cấp/Nơi cấp: ngày 05/07/2024 – tại Trung tâm Giám định và Chứng nhận Hợp chuẩn Hợp quy VietCert

(B) CÔNG TY TNHH ZUMMY

Lô E1, Đường A, Khu công nghiệp Bình Chiểu, P. Bình Chiểu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Số Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 : 1234516030

Ngày Cấp/Nơi cấp: ngày 16/02/2023 – tại Trung tâm Giám định và Chứng nhận Hợp chuẩn Hợp quy VietCert

III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM *(đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)*

IV. YÊU CẦU VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

Nghị định 43/2017/NĐ-CP quy định nội dung trên nhãn hàng hóa, cách ghi nhãn hàng hóa lưu thông tại Việt Nam và hàng hóa nhập khẩu, cách ghi xuất xứ, định lượng, thông tin cảnh báo trên nhãn hàng hóa.

Nghị định 111/2021 NĐ-CP : Sửa đổi quy định về xuất xứ hàng hóa ghi trên nhãn hàng hóa.

TCVN 7087:2013 Ghi nhãn thực phẩm bao gói sẵn.

Thông tư số 24/2019/TT – BYT Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

QCVN 6-2:2010/BYT đối với các sản phẩm đồ uống không cồn (Phụ lục I - I. Kim loại nặng, Phụ lục II).

QCVN 8-1:2011/BYT, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

QCVN 12-4:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng thủy tinh, gốm sứ.

QCVN 12-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng nhựa tổng hợp (mục II.4)

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố ./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 9 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

M.S.D.N: 0303751580-C.T.C.P
CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTRINEST
Q. BÌNH THẠNH - TP. HỒ CHÍ MINH

GIÁM ĐỐC

Lê Danh Hoàng

NHÃN SẢN PHẨM

CHAI 175 ml - CHÈ DƯỠNG NHAN TỔ YẾN & TRÙNG THẢO

CÔNG TY CAM KẾT NỘI DUNG TIẾNG NƯỚC NGOÀI TƯƠNG ĐƯƠNG VỚI TIẾNG VIỆT

1050 ml (6 chai x 175 ml) - CHÈ DƯỠNG NHAN TỔ YẾN & TRÙNG THẢO

CÔNG TY CAM KẾT NỘI DUNG
TIẾNG NƯỚC NGOÀI TƯƠNG ĐƯƠNG VỚI TIẾNG VIỆT

1110 ml (6 chai x 175 ml) - CHÈ DƯỠNG NHAN TỔ YẾN & TRÙNG THẢO
(PHÓNG TO)

1110 ml (6 chai x 175 ml) - CHÈ DƯỠNG NHAN TỔ YẾN & TRÙNG THẢO
(PHÓNG TO)

Cùng **GREEN BIRD**
tiêu dùng xanh

Bao bì giấy TÁI CHẾ

Chai thủy tinh TIỆN DỤNG để trong nhà

Túi nhựa TỰ HỦY

1,05 L 6 chai x 175 ml

GREEN BIRD

Sản phẩm của: CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTRINEST
315 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. 21, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Tel.: (84) 28 6281 3581
Web: https://nutrinest.com/

Sản xuất tại: xem ký hiệu cạnh ngày sản xuất
(1) ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH 1 - CHI NHÁNH CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTRINEST - XƯỞNG SẢN XUẤT - 63 Lò Lu, P. Trường Thạnh, TP. Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam
(II) CÔNG TY TNHH ZUMMY- Lô E1, Đường A, Khu công nghiệp Bình Chiểu, P. Bình Chiểu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG | CUSTOMER SERVICE
0987 567 666
info@nutrinest.com

8 936071 091833

TCB: 10/NTN/2024
XUẤT XỨ: Việt Nam

Lưu ý: không sử dụng nếu nắp bị bung, mép đo vỡ, dập ở dung dịch chưa sang màu trắng sữa, có vàng mốc hoặc mùi lạ

THÀNH PHẦN | INGREDIENTS:
Nước (74%), Đường Hữu Cơ (0,4%), Đường Phèn Vàng Thiên Nhiên, Sợi Trùng Thảo militaris ngâm nở (1000 mg/175 ml), Yến Sào ngâm nở (50 mg/175 ml), Táo đỏ, Nhựa đào, Long nhãn, Kỷ tử, Hạt sen, Nấm tuyết, Tuyết yến, Hạt bò mẻ, Hạt chia, Chất làm dày (INS 401, INS 406, INS 414, INS 418, INS 415, INS 327), Chất ổn định (INS 331(iii), INS 500(ii), INS 965(i)), Chất tạo màu tổng hợp (INS 171). | Water (74%), Organic Sugar (0.4%), Natural Golden Rock Sugar, Soaked cordyceps (1000 mg/175 ml), Soaked Bird's Nest (50 mg/175 ml), Red jujube, Peach gum, Longan, Goji berry, Lotus seeds, Snow fungus, Gum Tragacanth, Snow lotus seed, Chia seeds, Sodium alginate, Gum arabic, Jelly powder, Gellan gum, Xanthan gum, Calcium lactate, Trisodium citrate, Sodium bicarbonate, Maltitol, Titanium dioxide.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG | USING:
- Đổ ra bát để dễ ăn các loại hạt. Ăn lạnh ngon hơn.
- Pour into a bowl. Chill for better taste

BẢO QUẢN | STORAGE:
- Tránh nhiệt độ cao hoặc ánh nắng trực tiếp.
- Avoid direct sunlight and heat.

NSX - HSD | MFG - EXP DATE:
- Xem trên bao bì.
- See on the package.

700 ml (4 chai x 175 ml) - CHÈ DƯỠNG NHAN TỔ YẾN & TRÙNG THẢO

CÔNG TY CAM KẾT NỘI DUNG
TIẾNG NƯỚC NGOÀI TƯƠNG ĐƯƠNG VỚI TIẾNG VIỆT

700 ml (4 chai x 175 ml) CHÈ DƯỠNG NHAN TỔ YẾN & TRÙNG THẢO

(PHÓNG TO)

Không sử dụng nếu nắp bị hỏng, nhăn do va đập & dung dịch chuyển màu trắng sữa, có vẩng mốc hoặc mùi lạ.
Don't use if the cap has scratch deformed & the liquid turn white or bad smell

GREEN BIRD

700 ml

4 chai x 175 ml

PLANT-BASED COLLAGEN BIRD'S NEST SOUP

CHÈ DƯỠNG NHAN TỔ YẾN & TRÙNG THẢO

Nutrition Facts

1 serving per container

Serving size	1 bottle (175 ml)	
Calories	per serving **80**	
		% DV*
Total Fat	0g	0%
Saturated Fat	0g	0%
Trans Fat	0g	
Cholesterol	0mg	0%
Sodium	40mg	2%
Total Carb	19g	7%
Dietary Fibre	1g	3%
Total Sugars	17g	
Incl. Added Sugars	14-20g	28%
Protein	<1g	
Vitamin D	0mcg	0%
Calcium	80.0mg	2%
Iron	0.2mg	0%
Potassium	70mg	0%

Hãy tái sử dụng chai xinh xắn này để cùng GREEN BIRD bảo vệ môi trường. Để thuận tiện cho bạn, chai này có:
- Tem nhãn thân cong ngắt khỏi dễ lột, không để lại keo dính.
- Nắp (Chuẩn bao bì thực phẩm EU, USA) dễ vặn lọt, không bị rỉ nước khi tái sử dụng.

PLANT-BASED COLLAGEN BIRD'S NEST SOUP

THỂ TÍCH THỰC
700 ml
4 chai x 175 ml

GREEN BIRD

CHÈ DƯỠNG NHAN TỔ YẾN & TRÙNG THẢO

Lành mạnh hơn với ĐƯỜNG HỮU CƠ

SẢN PHẨM CỦA :
CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTRINEST
316 Xô Viết Nghệ Tĩnh,
P. 21, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Tel: (84) 28 6281 3581
Web: https://nutrinest.com/

SẢN XUẤT TẠI : xem ký hiệu cạnh ngày sản xuất
(L) Địa Điểm Kinh Doanh 1 - Chi Nhánh Công Ty CP Thực Phẩm Dinh Dưỡng NutriNest - Xưởng Sản Xuất
63 Lô Lu, P. Trường Thạnh, TP. Thủ Đức,
TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam.
(B) CÔNG TY TNHH ZUMMY
Lô E1, Đường A, Khu công nghiệp Bình Chiểu,
P. Bình Chiểu, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG | CUSTOMER SERVICE
0987 567 666
info@nutrinest.com

TCB: 10/NTN/2024
Xuất xứ: Việt Nam

8 936071 092021

Cùng **GREEN BIRD**
tiêu dùng xanh

700 ml (4 chai x 175 ml)

THÀNH PHẦN | INGREDIENTS:
Nước (74%), Đường Hữu Cơ (0,4%), Đường Phèn Vàng Thiên Nhiên, Sợi Trùng Thảo militaris ngâm nở (1000 mg/175 ml), Yến sào ngâm nở (50 mg/175 ml), Táo đỏ, Nhựa đào, Long nhãn, Kỷ tử, Hạt sen, Nấm tuyết, Tuyết yến, Hạt bò mẹ, Hạt chia, Chất làm dày (INS 401, INS 406, INS 414, INS 418, INS 415, INS 327), Chất ổn định (INS 331(iii), INS 500(ii), INS 965(i)), Chất tạo màu tổng hợp (INS 171). | Water (74%), Organic Sugar (0.4%), Natural Golden Rock Sugar, Soaked cordyceps (1000 mg/175 ml), Soaked Bird's Nest (50 mg/175 ml), Red jujube, Peach gum, Longan, Goji berry, Lotus seeds, Snow fungus, Gum Tragacanth, Snow lotus seed, Chia seeds, Sodium alginate, Gum arabic, Jelly powder, Gellan gum, Xanthan gum, Calcium lactate, Trisodium citrate, Sodium bicarbonate, Maltitol, Titanium dioxide

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG | USING:
Đổ ra bát để dễ ăn các loại hạt. Ăn lạnh ngon hơn.
Pour into a bowl. Chill for better taste.

BẢO QUẢN | STORAGE: Tránh nhiệt độ cao hoặc ánh nắng trực tiếp. | Avoid direct sunlight and heat.

LƯU Ý: Không sử dụng nếu nắp bị bung, méo do va đập & dung dịch chuyển sang màu trắng sữa, có váng mốc hoặc mùi ôi.

NSX - HSD | MFG - EXP DATE:
Xem trên bao bì.
See on the package.

GREEN BIRD

700 ml (4 chai x 175 ml) CHÈ DƯỠNG NHAN TỔ YẾN & TRÙNG THẢO
(PHÓNG TO)

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
QUATEST 3®
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
VILAS 004 ISO/IEC 17025:2017
Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: No.7, road No.1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist.2, HCMC, Vietnam 64 Le Hong Phong, Dist.5, HCMC, Vietnam

KT3-07157ATP3/1-1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

11/10/2023
Page 01/01

1. Tên mẫu / *Name of sample*: **CHÈ DƯỠNG NHAN TỔ YẾN & TRÙNG THẢO PLANT-BASED COLLAGEN BIRD NEST SOUP**

2. Mô tả mẫu / *Sample description*: Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.
As received sample is intact package and label.

3. Số lượng mẫu / *Quantity*: 01

4. Ngày nhận mẫu / *Date of receiving*: 03/10/2023

5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration*: 04/10/2023 - 11/10/2023

6. Nơi gửi mẫu / *Customer*: **CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTRINEST**
316 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. 21, Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

7. Kết quả thử nghiệm / *Test results*:

Tên chỉ tiêu *Characteristic*		Phương pháp thử *Test method*	Giới hạn phát hiện/*Limit of Detection*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1. Hàm lượng chì, *Lead content*	mg/kg	QTTN/KT3 098:2016 (Ref: AOAC 999.11)	$1,80x10^{-2}$	Không phát hiện *Not detected*
7.2. Hàm lượng cadimi, *Cadmium content*	mg/kg	QTTN/KT3 098:2016 (Ref: AOAC 999.11)	$1,80x10^{-2}$	Không phát hiện *Not detected*
7.3. Hàm lượng thủy ngân, *Mercury content*	mg/kg	QTTN/KT3 064:2016 (Ref: AOAC 971.21)	$1,50x10^{-2}$	Không phát hiện *Not detected*

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004).Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
QUATEST 3®
VILAS 004 ISO/IEC 17025:2017
Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: No.7, road No.1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist.2, HCMC, Vietnam 64 Le Hong Phong, Dist.5, HCMC, Vietnam

KT3-07157ATP3/1-2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

11/10/2023

1. Tên mẫu / *Name of sample*: **CHÈ DƯỠNG NHAN TỔ YẾN & TRÙNG THẢO / PLANT-BASED COLLAGEN BIRD NEST SOUP**

2. Mô tả mẫu / *Sample description*: Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.
As received sample is intact package and label.

3. Số lượng mẫu / *Quantity*: 01

4. Ngày nhận mẫu / *Date of receiving*: 03/10/2023

5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration*: 04/10/2023 - 11/10/2023

6. Nơi gửi mẫu / *Customer*: **CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTRINEST**
316 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. 21, Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

7. Kết quả thử nghiệm / *Test results*: Xem trang / *See page* 02/02

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004).Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet

KT3-07157ATP3/1-2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ★ TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3 ★ TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

7. Kết quả thử nghiệm : *Test results*

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Phạm vi đo/ *Range of measurement* (≥)	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1. Năng lượng/*Calories*(*)	QTTN/KT3 024:2018		
• kcal/100 g		-	47
• kJ/100 g		-	197
7.2. Hàm lượng carbohydrate, g/100 g *Carbohydrate content*	QTTN/KT3 317:2022	-	11,1
7.3. Hàm lượng tro không tan trong HCl 10%, g/100 g *Insoluble ash content in 10% HCl*	QTTN/KT3 138:2016	0,1	Không phát hiện *Not detected*
7.4. Hàm lượng protein, g/100 g *Protein content*	QTTN/KT3 140:2016 Kjeldahl method	-	0,40

Ghi chú/*Notes*: Hàm lượng protein/ *Protein content* = 6,25 x Hàm lượng nitơ/ *Nitrogen content*

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. */ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004).Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
QUATEST 3®
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
VILAS 004 ISO/IEC 17025:2017
Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: No.7, road No.1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist.2, HCMC, Vietnam 64 Le Hong Phong, Dist.5, HCMC, Vietnam

KT3-07157ATP3/1-3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

11/10/2023
Page 01/02

1. Tên mẫu / *Name of sample*: **CHÈ DƯỠNG NHAN TỔ YẾN & TRÙNG THẢO PLANT-BASED COLLAGEN BIRD NEST SOUP**

2. Mô tả mẫu / *Sample description*: Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.
As received sample is intact package and label.

3. Số lượng mẫu / *Quantity*: 01

4. Ngày nhận mẫu / *Date of receiving*: 03/10/2023

5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration*: 04/10/2023 - 11/10/2023

6. Nơi gửi mẫu / *Customer*: **CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTRINEST**
316 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. 21, Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

7. Kết quả thử nghiệm / *Test results*: Xem trang / *See page* 02/02

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004).Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
QUATEST 3®
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
VILAS 004 ISO/IEC 17025:2017
Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: No.7, road No.1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist.2, HCMC, Vietnam 64 Le Hong Phong, Dist.5, HCMC, Vietnam

KT3-07157ATP3/1-3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

7. Kết quả thử nghiệm : *Test results*

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Giới hạn phát hiện/ *Limit of Detection*	Phạm vi đo/ *Range of measurement* (≥)	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1. Hàm lượng aflatoxin B1, µg/kg *Aflatoxin B1 content*	TCVN 7596:2007		0,75	Không phát hiện *Not detected*
7.2. Hàm lượng aflatoxin tổng số (B1+B2+G1+G2), µg/kg *Total aflatoxin (B1+B2+G1+G2) content*	TCVN 7596:2007		0,75	Không phát hiện *Not detected*
7.3. Hàm lượng ochratoxin A, µg/kg *Ochratoxin A content*	QTTN/KT3 223:2018 (Ref: AOAC (2000.03))	0,3		Không phát hiện *Not detected*

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. */ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004).Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
QUATEST 3®
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
VILAS 004 ISO/IEC 17025:2017
Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: No.7, road No.1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist.2, HCMC, Vietnam 64 Le Hong Phong, Dist.5, HCMC, Vietnam

KT3-07157ATP3/1-4

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

11/10/2023

1. Tên mẫu / *Name of sample*: **CHÈ DƯỠNG NHAN TỔ YẾN & TRÙNG THẢO PLANT-BASED COLLAGEN BIRD NEST SOUP**

2. Mô tả mẫu / *Sample description*: Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.
As received sample is intact package and label.

3. Số lượng mẫu / *Quantity*: 01

4. Ngày nhận mẫu / *Date of receiving*: 03/10/2023

5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration*: 04/10/2023 - 11/10/2023

6. Nơi gửi mẫu / *Customer*: **CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTRINEST**
316 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. 21, Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

7. Kết quả thử nghiệm / *Test results*: Xem trang / *See page* 02/02

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. */ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004).Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
QUATEST 3®
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: No.7, road No.1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist.2, HCMC, Vietnam 1A Hoang Hoa Tham, Ward 12, Tan Binh Dist., HCMC, Vietnam

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

7. Kết quả thử nghiệm :
Test results

Tên chỉ tiêu *Characteristic*		Phương pháp thử *Test method*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1. Tổng số vi sinh vật hiếu khí, *Total aerobic plate count*	CFU/g	ISO 4833-1:2013, AMD 1:2022	Nhỏ hơn $10^{(1)}$ *Less than*
7.2. Coliform,	CFU/g	ISO 4832:2006	Nhỏ hơn $10^{(1)}$ *Less than*
7.3. *Escherichia coli*,	CFU/g	ISO 16649-2:2001	Nhỏ hơn $10^{(1)}$ *Less than*
7.4. *Clostridium perfringens*,	CFU/g	ISO 7937:2004	Nhỏ hơn $10^{(1)}$ *Less than*
7.5. *Staphylococcus aureus*,	CFU/g	AOAC 2023 (975.55)	Nhỏ hơn $10^{(1)}$ *Less than*
7.6. *Bacillus cereus* giả định, *Presumtive Bacillus cereus*	CFU/g	ISO 7932:2004	Nhỏ hơn $10^{(1)}$ *Less than*
7.7. Tổng số nấm men và nấm mốc, *Total yeasts and moulds*	CFU/g	ISO 21527-1:2008	Nhỏ hơn $10^{(1)}$ *Less than*
7.8. *Salmonella* spp./ 25 g		ISO 6579-1:2017/ Amd.1:2020	Không phát hiện *Not detected*
7.9. Enterococci, *Streptococci feacal*	CFU/g	ISO 7899-2:2000	Nhỏ hơn $10^{(1)}$ *Less than*
7.10. *Pseudomonas aeruginosa*,	CFU/g	ISO 16266:2006	Nhỏ hơn $10^{(1)}$ *Less than*
7.11. Hàm lượng patulin(*), *Patulin content*	µg/kg	TCVN 8161:2009	Không phát hiện(2) *Not detected*

Ghi chú/*Notes*: (1): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ *According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g when the dish contains no colony.*

(2): Giới hạn phát hiện/ *Limit of Detection*: 3,0 µg/kg